

Bản án số: 40/2019/HSST
Ngày: 18/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương và bà Hoàng Thị Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Huệ - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn D (tên gọi khác: không); sinh ngày 06 tháng 01 năm 1988 tại xã NV, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 4, xã NV, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Ph, sinh năm 1962; Con bà: Trịnh Thị D, sinh năm 1961; vợ: Trần Thị Tr, sinh năm 1994, con: 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Đầu tư và vận tải TC.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Duy T, sinh năm 1983- Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: số 23, quốc lộ 1A, Tổ 1, khối 8, phường ĐK, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 08/12/2018, Lê Văn D điều khiển xe ô tô BKS 12C 077-65 kéo Rơmooc 12R 077-86 chở hoa quả lên cửa khẩu quốc tế hữu nghị tỉnh Lạng Sơn để nhập hàng. Sau khi nhập hàng xong thì có người phụ nữ không rõ tên địa chỉ đến hỏi “giá pháo 1 thùng 6 hộp loại 100 quả là 3.000.000 đồng/hộp và giá pháo một thùng 18 hộp loại 36 quả giá 3.500.000 đồng”. D đồng ý và mua 4 thùng pháo loại 100 quả và 2 thùng pháo loại 36 quả. Sau khi thỏa thuận xong người phụ nữ chở đến cho D 6 thùng bằng giấy cát tông trong đó 4 thùng bìa cát tông màu vàng bên trong chứa 24 hộp hình chữ nhật kích thước (20x20x15)cm và 2 thùng bên trong chứa 36 hộp hình chữ nhật kích thước (17x15x15)cm. Khi nhận pháo, D trả cho người phụ nữ 19.000.000 đồng. Sau khi mua được pháo D cất giấu số pháo nói trên vào ca bi ô tô và chở về tỉnh Nghệ An. Đến 5 giờ 30 phút ngày 09/12/2018, khi D điều khiển chiếc xe ô tô nói trên về đến km 418+ 200m quốc lộ 1A thuộc địa bàn xã DH, huyện D thì bị tổ công tác phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

Bốn thùng bìa cát tông bên trong chứa 24 hộp hình chữ nhật kích thước (20x20x15) cm và 2 thùng cát tông bên trong chứa 36 hình hộp chữ nhật kích thước (17x15x15)cm.

Ngày 09/12/2018 Cơ quan tỉnh Nghệ An đã thành lập hội đồng mở niêm phong lấy 6 mẫu giám định và xác định vật chứng thu giữ của Lê Văn D (60 hộp hình khối) có tổng khối lượng 140kg.

Kết luận giám định số 38 ngày 12/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: sáu mẫu vật thu giữ của Lê Văn D giữ tới giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSDC ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo: Lê Văn D về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 3 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ của Lê Văn D.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Lê Văn D khai nhận: Vào lúc 5 giờ 30 phút ngày 09/12/2018 tại km 418=200m quốc lộ 1A thuộc địa bàn xã DH, huyện D, tổ công tác thuộc phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang Lê Văn D có hành vi mua 24 hộp pháo loại 100 quả và 36 hộp loại 36 quả có đặc tính của pháo nổ với tổng khối lượng 140kg từ tỉnh Lạng Sơn đưa về tỉnh Nghệ An để bán kiếm lời.

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội vì vụ lợi. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn D phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong việc quản lý hàng cấm là pháo nổ. Bị cáo biết rõ pháo nổ là loại hàng hóa mà nhà nước cấm buôn bán nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi phạm tội bị cáo đã tích cực hợp tác với Công an tỉnh Nghệ An trong việc tố giác, điều tra phát hiện tội phạm, có nhiều đóng góp trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được Công an tỉnh Nghệ An xác nhận. Gia đình bị cáo có công với cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất dưới khung hình phạt được áp dụng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 điều 190 BLHS quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm 05 năm”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp không ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này Lê Văn D khai nhận đã mua pháo của một người phụ nữ không quen biết. Do không biết tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Đối với chiếc ô tô BKS 12C 077-65 kéo Romooc 12R 077-86 qua xác minh là xe của Công ty CPXNK ĐT & VT TC do ông Đinh Duy T làm giám đốc. Công ty đã hợp đồng với D để vận chuyển hàng hóa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng với quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay ông Đinh Duy T vắng mặt nhưng căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[7] Vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 06 bì tải loại sợi gai niêm phong kín bên trong chứa pháo nổ là vật chứng vụ án. Toàn bộ vật chứng hiện đang niêm phong bảo quản tại Công an huyện D theo phiếu nhập kho số 25 ngày 28 tháng 12 năm 2018.

[8] Về án phí hình sự: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “ Buôn bán hàng cấm”.

[2] Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 3 điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/12/2018.

[3] Về xử vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 06 bì tải loại sợi gai niêm phong kín bên trong chứa pháo nổ là vật chứng vụ án. Toàn bộ vật chứng hiện đang niêm phong bảo quản tại Công an huyện D theo phiếu nhập kho số 25 ngày 28 tháng 12 năm 2018.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Những người TGTT;
- VKS huyện D;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huyền